

Số: 50/2021/QĐST-HNGĐ

*Quỳnh Phụ, ngày 26 tháng 3 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 64/2021/TLST/HNGĐ, ngày 16 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hữu D (V) sinh năm 1980

Bị đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1978

Cùng cư trú Thôn T, xã Q, huyện P, tỉnh Thái Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hữu D (V) và chị Phạm Thị H.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về nuôi con chung:** Anh Nguyễn Hữu D (V) và chị Phạm Thị H có hai con chung, con Nguyễn Huyền T 1, sinh ngày 09/3/2000 đã trưởng thành không đặt trách nhiệm nuôi dưỡng anh Nguyễn Hữu D (V) trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thị Cẩm T2, sinh ngày 14/9/2007 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng cho con: Anh Nguyễn Hữu D (V) không yêu cầu chị Phạm Thị H cấp dưỡng cho con.

Chị Phạm Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

- **Về chia tài sản:** Anh Nguyễn Hữu D (V) và chị Phạm Thị H không có tài sản chung.

- **Về án phí:** Anh Nguyễn Hữu D (V) nhận chịu cả 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) anh D (V) đã nộp theo biên lai thu số 0004742 ngày 16/3/2021 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình được chuyển 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm và trả lại anh D (V) 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THA DS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã Q, huyện P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thị Hương Liên**